

CÁC GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG VÀ TÍN NGƯỠNG CỦA MỸ

Maryanne Kearny Datesman
Đại học Georgetown

Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng, Tạo hoá cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc.

Tuyên ngôn độc lập

1. Tại sao một số người mong muốn được tới sống và làm việc ở Mỹ?
2. Theo bạn người Mỹ tin điều gì là tốt nhất đối với đất nước họ?
3. “Giấc mơ Mỹ” là gì?

Bối cảnh của các giá trị truyền thống của Mỹ: Chủng tộc, sắc tộc, tín ngưỡng và đa dạng văn hoá Mỹ

Bước vào thế kỷ 21, nước Mỹ có thể có một sự đa dạng cả về chủng tộc, sắc tộc, văn hoá và các nhóm tôn giáo hơn bất cứ quốc gia nào trên trái đất. Sự đa dạng có từ khi bắt đầu hình thành lịch sử nước Mỹ - người Mỹ bản địa khắp lục địa Bắc Mỹ, người định cư Tây Ban Nha ở miền Tây Nam và ở Florida, những người truyền giáo, và các nhà buôn da lông thú dọc theo sông Mississippi, nô lệ da đen từ các nước châu Phi, người định cư Hà Lan ở New York, người Đức ở Pennsylvania, và tất nhiên là cả những người Anh đi khai hoang, văn hoá của họ cuối cùng hình thành nên ngôn ngữ và nền tảng cho các hệ thống kinh tế và chính trị ở nước Mỹ.

Hầu hết người Mỹ đều sớm nhận ra được sự đa dạng, hay tính đa nguyên này, như một thực tế của cuộc sống.

Nhiều nhóm sắc tộc, văn hoá và tôn giáo có nghĩa là việc chấp nhận tính đa dạng trên thực tế là một lựa chọn duy nhất, mặc cho nhiều người không mặn mà gì với điều đó. Tuy nhiên, cuối cùng sớm hay muộn, nhiều người Mỹ đã xem xét mặt mạnh của tính đa dạng. Ngày nay, hơn bất cứ thời điểm nào trong lịch sử nước Mỹ, đã có nhiều thừa nhận hơn về tính đa nguyên của văn hoá.

Khi xem xét hệ thống các giá trị cơ bản hình thành từ cuối những năm 1700 và bắt đầu xác định rõ tính cách người Mỹ, chúng ta phải nhớ bối cảnh của đa nguyên văn hoá này. Một quốc gia với sự đa dạng như vậy có thể có một bản sắc dân tộc có thể thừa nhận như thế nào?

Trong lịch sử, nước Mỹ được xem là “miền đất hứa”, thu hút dân nhập cư từ khắp nơi trên thế giới. Các cơ hội mà họ tìm sẽ được ở nước Mỹ và những gì họ đã trải qua khi đến đây đã hình thành nên hàng loạt các giá trị này. Trong bài viết này, chúng ta sẽ xem xét sáu giá trị cơ bản hình thành nên các giá trị “truyền thống” của Mỹ. Ba lý do cơ bản giải thích tại sao người nhập cư bị thu hút tới Mỹ: cơ hội có được tự do cá nhân, bình đẳng về cơ hội, và sự dồi dào về vật chất. Tuy nhiên, nhằm đạt được những điều này, họ cũng phải trả giá: tự lực, cạnh tranh, và lao động tích cực. Cuối cùng, bản thân những cái giá này đã trở thành một bộ phận trong giá trị truyền thống.

Tự do cá nhân và Tự lực

Những người định cư đầu tiên tới lục địa Bắc Mỹ đã thiết lập các khu kiều dân - đó là những người được giải phóng khỏi sự kiểm soát của các xã hội châu Âu. Họ mong muốn thoát khỏi sự kiểm soát của vua chúa và chính quyền, linh mục và giáo hội, người quý tộc và quý phái. Ở chừng mực nào đó, họ đã thành công. Vào năm 1776, những người định cư thuộc địa Anh đã tuyên bố sự độc lập của họ đối với nước Anh và lập nên một quốc gia mới, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Trong quá trình thực hiện, họ đã lật đổ vua Anh và tuyên bố rằng quyền cai trị sẽ nằm trong tay người dân. Giờ đây họ đã thoát khỏi ảnh hưởng của vua chúa. Vào năm 1789, khi họ viết lên Hiến pháp cho quốc gia mới thành lập của mình, họ tách riêng giữa nhà thờ và nhà nước vì thế cho nên sẽ không bao giờ có một nhà thờ hậu thuẫn cho chính phủ. Họ giới hạn tối đa quyền hạn, ảnh hưởng của nhà thờ. Cũng trong khi soạn thảo Hiến pháp, họ đã tuyệt đối cấm tước vị quý tộc để bảo đảm rằng một xã hội quý tộc sẽ không tiến triển. Sẽ không có tầng lớp thống trị thuộc giới quý tộc ở quốc gia mới này.

Các quyết định lịch sử của những người định cư đầu tiên này có một tác động đáng kể đến việc định hình tính cách Mỹ. Bằng việc hạn chế ảnh hưởng của chính quyền và nhà thờ và xoá bỏ một chính phủ chính thức do tầng lớp quý tộc thống trị, họ tạo lập nên một bầu không khí tự do, nhấn mạnh tầm quan trọng của cá nhân. Nước Mỹ **có thể đồng lòng với nhau** bằng khái niệm tự do cá nhân. Đây có thể là nền tảng cơ bản nhất trong số tất cả các giá trị Mỹ. Các học giả và các nhà quan sát bên ngoài

thường gọi giá trị này là chủ nghĩa cá nhân, nhưng nhiều người Mỹ lại sử dụng từ *tự do*. Có thể từ tự do là một trong những từ được sử dụng phổ biến ở nước Mỹ hiện nay.

Nói đến tự do, người Mỹ muốn nói đến khát vọng và khả năng của các cá nhân đối với việc kiểm soát số phận của mình mà không chịu sự can thiệp từ chính quyền, một tầng lớp thống trị quý tộc, nhà thờ, hay bất cứ chính quyền có tổ chức nào khác. Mong muốn thoát khỏi sự kiểm soát là giá trị cơ bản của quốc gia mới thành lập năm 1776, và họ đã tiếp tục thu hút người nhập cư tới đất nước này.

Tuy nhiên, có một cái giá phải trả đối với quyền tự do cá nhân: tự lực. Các cá thể phải tìm cách dựa vào chính mình nếu không tự do sẽ bị đe dọa. Điều này có nghĩa để có được sự độc lập về tài chính và tình cảm khỏi cha mẹ càng sớm càng tốt, thường là từ 18 đến 21 tuổi. Có nghĩa là người Mỹ tin rằng họ nên chú tâm đến chính mình, giải quyết các rắc rối của mình và “tự lực cánh sinh” (“stand on their own two feet”). De Tocquevilles đã tôn trọng niềm tin của người Mỹ vào tự lực từ gần 200 năm trước trong những năm 1830:

Họ không nhờ vả bất cứ ai, không mong đợi điều gì từ người khác; họ có được các thói quen là luôn tự xem xét vị trí của mình, và họ có thể hình dung là toàn bộ số phận họ nằm trong tay họ.

Ngày nay niềm tin mạnh mẽ vào tính tự lực này vẫn tiếp tục như một nền tảng truyền thống cơ bản của giá trị Mỹ. Có lẽ đó là một trong những khía cạnh khó hiểu nhất về tính cách Mỹ, nhưng điều đó hết sức quan trọng. Đa số người Mỹ tin rằng họ phải tự lực thì mới có thể giữ được tự do. Nếu quá dựa dẫm vào sự hậu

thuần của gia đình hay chính phủ hay bất cứ tổ chức nào, thì họ có thể sẽ mất đi một phần tự do với điều họ mong muốn.

Nếu sống phụ thuộc, họ sẽ mất đi tự do cũng như sự tôn trọng của người cùng địa vị. Thậm chí nếu không thực sự tự lực, đa số người Mỹ đều tin rằng ít nhất họ phải có vẻ như vậy. Nhằm hoà mình vào cuộc sống Mỹ - để có quyền và có sự tôn trọng - các cá nhân phải được nhìn nhận là tự lực. Mặc dù việc nhận được sự hậu thuẫn về tài chính từ các tổ chức từ thiện, gia đình, hay chính phủ là được phép nhưng nó sẽ không bao giờ được đánh giá cao. Nhiều người tin rằng các cá nhân như vậy đang đưa ra một điển hình xấu, điều đó có thể làm yếu đi tính cách Mỹ về mặt tổng thể.

Nhìn vào những kẻ ăn xin trên đường phố và hoàn cảnh khó khăn của những kẻ vô gia cư có thể không những khiến người ta thương cảm, đồng cảm mà còn quan ngại. Mặc dù người Mỹ đưa ra nhiều hậu thuẫn về tài chính cho nhu cầu của người dân thông qua các tổ chức từ thiện hay các chương trình chính phủ, họ hy vọng rằng sự trợ giúp đó chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn. Cuối cùng, người dân phải tự kiếm sống.

Bình đẳng về cơ hội và cạnh tranh

Lý do quan trọng thứ hai giải thích tại sao người nhập cư lại bị thu hút tới nước Mỹ chính là niềm tin rằng mọi người đều có một cơ hội thành công ở đó. Các thế hệ người nhập cư, từ những người định cư đầu tiên cho đến những người mới nhập cư hiện nay, đã tới Mỹ với mong đợi này. Họ đã cảm thấy rằng khi các cá nhân thoát khỏi các kiểm soát quá mức của xã hội, tôn giáo và chính trị, họ sẽ có

cơ hội thành công lớn hơn. Quan trọng nhất là không có tầng lớp quý tộc cha truyền con nối.

Bởi vì không có các tước hiệu của giới quý tộc trong Hiến pháp, cho nên không có hệ thống giai cấp chính thức phát triển ở Mỹ. Trong những năm đầu trong lịch sử Mỹ, nhiều người dân nhập cư đã quyết định rời các xã hội châu Âu trước đây để đến nước Mỹ vì họ tin rằng họ có một cơ hội thành công lớn hơn ở trên đất nước này. Ở "đất nước trước đây", cuộc sống của họ chủ yếu bị tầng lớp xã hội mà họ xuất thân quyết định. Họ biết rằng ở nước Mỹ họ sẽ không phải sống giữa các gia đình quý tộc - các gia đình có thế lực lớn và được thừa hưởng và tích lũy của cải trong hàng trăm năm.

Hy vọng và mơ ước của đa số dân nhập cư đều được thoả mãn ở đất nước mới này. Nhiều người được sinh ra trong tầng lớp xã hội thấp hơn không bị ngăn cản khi cố gắng để đạt tới một địa vị xã hội cao hơn. Nhiều người nhận thấy họ thực sự có một cơ hội thành công ở nước Mỹ cao hơn so với ở nước bản địa trước đây. Bởi vì hàng triệu người dân nhập cư đã thành công, người Mỹ trở nên tin tưởng vào *sự bình đẳng về cơ hội*. Khi de Tocqueville tới Mỹ trong những năm 1830, ông đã bị cuốn hút bởi tính đồng đều về điều kiện sống ở đất nước mới này. Ông viết:

Càng nghiên cứu nhiều về xã hội Mỹ, tôi càng nhận thấy rằng . . . bình đẳng về điều kiện là thực tế cơ bản từ cái tất cả những người khác dường như đều nhận thấy được.

Cần phải hiểu được điều mà đa số người Mỹ muốn nói đến khi họ nói rằng họ tin vào sự bình đẳng cơ hội. Họ không có ý là tất cả mọi người - đều - hay phải bình đẳng. Tuy nhiên, ý của họ là mỗi cá nhân phải có một

cơ hội thành công như nhau. Người Mỹ nhận thấy phần lớn cuộc sống như một chặng đường thành công. Chẳng hạn như, bình đẳng có nghĩa là mọi người phải có cơ hội tiếp cận sự cạnh tranh và chiến thắng như nhau. Nói cách khác, bình đẳng cơ hội có thể được xem như một thước đo đạo đức. Nó giúp đảm bảo rằng sự ganh đua tới thành công là một cuộc ganh đua công bằng và rằng người ta không chiến thắng bởi anh ta hay cô ta được sinh ra trong một gia đình giàu có, hay thất bại vì chủng tộc hay tôn giáo. Ý niệm của người Mỹ về “cuộc chơi công bằng” là một khía cạnh quan trọng của niềm tin vào bình đẳng về cơ hội. Tổng thống Abraham Lincoln đã bày tỏ niềm tin này trong những năm 1860 khi ông phát biểu:

Chúng ta... mong muốn để cho người thấp kém nhất có cơ hội trở nên giàu có như những người khác. Khi một người khởi đầu ở điểm nghèo khó, thể hiện nhiều nhất trong sự sinh tồn, xã hội tự do là anh ta biết mình có thể cải thiện điều kiện của mình; anh ta biết rằng không có điều kiện lao động ấn định nào cho toàn bộ cuộc đời anh ta.

Tuy nhiên, có một cái giá phải trả cho sự bình đẳng về cơ hội: *cạnh tranh*. Nếu như phần lớn cuộc đời được xem là một cuộc chạy đua, khi đó một người phải chạy đua nhằm giành được chiến thắng; một người phải cạnh tranh với những người khác. Nếu như mỗi người có một cơ hội thành công bình đẳng như nhau ở nước Mỹ, khi đó trách nhiệm của mỗi người là cố gắng đua tranh để có được thành công. Những người muốn cạnh tranh và thành công hơn những người khác được vinh dự gọi là những người chiến thắng. Ngược lại, những người không thích đua tranh và không thành công khi họ cố

gắng thì thường không được coi trọng và được gọi là người thua cuộc. Điều này đặc biệt đúng với người đàn ông Mỹ, và cũng đang ngày càng đúng đối với phụ nữ Mỹ.

Áp lực của cạnh tranh trong cuộc sống của một người Mỹ bắt đầu từ thời thơ ấu và tiếp diễn cho đến khi về hưu. Việc học hỏi để đua tranh thành công là một phần của sự trưởng thành trên nước Mỹ, và cạnh tranh được khuyến khích, đẩy mạnh bởi các chương trình của các môn thể thao cạnh tranh ở các trường phổ thông công và các nhóm cộng đồng.

Áp lực cạnh tranh khiến cho người Mỹ mạnh mẽ hơn, nghị lực hơn, nhưng nó cũng đặt ra sự căng thẳng triền miên về đạo đức. Khi họ nghỉ hưu (thường là vào độ tuổi 65), cuối cùng thì họ thoát khỏi áp lực cạnh tranh. Nhưng khi đó một vấn đề mới khác lại nảy sinh. Họ có thể cảm thấy mình là người thừa và vô dụng trong một xã hội quá coi trọng những người biết đua tài. Đây là một nguyên nhân giải thích tại sao người lớn tuổi ở nước Mỹ không được tôn kính và kính trọng như ở các xã hội khác - các xã hội ít đua tranh hơn. Trên thực tế thì bất cứ nhóm người nào không đua tranh thành công - vì bất cứ nguyên do nào - sẽ không phù hợp với xu hướng sống luôn đua tranh của người Mỹ

Sự thịnh vượng và Lao động tích cực

Lý do thứ ba giải thích tại sao người nhập cư thường muốn tới nước Mỹ là để có được một cuộc sống tốt đẹp hơn, để tăng mức sống. Đối với phần lớn người nhập cư tới nước Mỹ, đó có thể là lý do thuyết phục nhất để rời bỏ bản xứ. Vì các nguồn tài nguyên thiên nhiên **phong phú** đến ngạc nhiên của họ, nước Mỹ có vẻ như là

một “miền đất hứa” – nơi mà hàng triệu người có thể đến để tìm kiếm của cải. Tất nhiên, hầu hết người dân nhập cư đều không “giàu có qua một đêm”, và nhiều người trong số họ bị tổn thương nặng nề, nhưng đa số cuối cùng đều có thể cải thiện được cuộc sống của mình. Mặc dù họ không thể có được thành công mỹ mãn như mong muốn, nhưng họ có thể chắc chắn một điều là con cái mình sẽ có cơ hội tốt hơn trong cuộc sống. Cụm từ “phát lên” trở thành một **khẩu hiệu** cho Giấc mơ Mỹ. Vì sự giàu có của lục địa Bắc Mỹ, nên có thể biến giấc mơ trở thành hiện thực đối với nhiều người nhập cư. Họ kiếm được nhiều tiền; họ được nắm giữ nhiều vật chất. Sự giàu có về vật chất (sung túc) trở thành một giá trị đối với người Mỹ.

Việc coi trọng sở hữu vật chất được gọi là *chủ nghĩa vật chất*, nhưng đây là một từ mà phần lớn người Mỹ thấy khó chịu. Nhận xét một người nào đó theo chủ nghĩa *vật chất* là một sự lăng mạ, xúc phạm. Đối với một người Mỹ, điều này có nghĩa người đó coi trọng của cải vật chất hơn hết thảy mọi thứ. Người Mỹ không thích bị xem là theo chủ nghĩa *vật chất* vì họ nhận thấy nó buộc tội họ không đúng về việc chỉ coi trọng vật chất và không có các giá trị tín ngưỡng, tôn giáo. Trên thực tế, hầu hết người Mỹ đều có các giá trị và lý tưởng khác nữa. Tuy nhiên, việc kiếm được và giữ một tài sản vật chất lớn là rất quan trọng đối với hầu hết người Mỹ. Tại sao vậy?

Có thể nguyên nhân chính là của cải vật chất thường được xem là một tiêu chuẩn phổ cập để đánh giá địa vị xã hội ở nước Mỹ. Vì người Mỹ không chấp thuận hệ thống chế độ quý tộc cha truyền con nối và tước hiệu quý tộc của châu Âu, nên họ phải tìm ra một tiêu chuẩn đánh giá địa vị xã hội thay thế. Chất lượng và số lượng tài

sản vật chất của một người được thừa nhận là một thước đo về sự thành công và địa vị xã hội.

Tuy nhiên, người Mỹ đã trả một cái giá mới có được của cải vật chất: làm việc cật lực. Lục địa Bắc Mỹ giàu có về tài nguyên thiên nhiên khi những người định cư đầu tiên đến đây, nhưng tất cả các nguồn tài nguyên này đều có hạn. Chỉ bằng lao động tích cực thì các nguồn tài nguyên này mới được chuyển thành của cải vật chất, cho phép có được một mức sống sung túc hơn. Chịu khó vừa cần thiết vừa bổ ích đối với hầu hết người Mỹ trong suốt quá trình lịch sử đất nước. Vì điều này, họ đã nhận thấy của cải vật chất như một phần thưởng đương nhiên cho lao động tích cực. Ở khía cạnh nào đó, của cải vật chất không chỉ được xem là một bằng chứng rõ ràng về công việc của con người mà còn xem xét đến khả năng của họ. Trong cuối những năm 1970, James Madison, cha đẻ của Hiến pháp Mỹ, tuyên bố rằng sự khác nhau trong tài sản vật chất phản ánh một khác biệt về khả năng cá nhân.

Khi nước Mỹ chuyển từ một nền kinh tế công nghiệp sang nền kinh tế dịch vụ hay kinh tế thông tin, những công việc lương cao cho các công nhân trong nhà máy. Giờ đây khó khăn hơn nhiều cho các công nhân bình thường “phát lên” ở nước Mỹ, và nhiều người tự hỏi rằng điều gì xảy ra với “Giấc mơ Mỹ”. Khi nước Mỹ cạnh tranh trong một nền kinh tế toàn cầu, nhiều công nhân đã mất việc làm và nhận thấy họ và các thành viên trong gia đình giờ đây phải mất nhiều thời gian làm việc hơn nhưng thu nhập lại thấp hơn. Đối mặt với tình trạng mức sống giảm sút, những người dân này không còn tin lao động tích cực sẽ tất yếu mang lại phần thưởng lớn về vật chất.

Tuy nhiên, hầu hết người Mỹ vẫn tin vào giá trị của lao động tích cực. Họ tin rằng người dân phải có công ăn việc làm và không sống dựa vào **phúc lợi xã hội hay tiền trợ cấp** từ chính phủ. Trong những năm 1990, hệ thống phúc lợi xã hội chịu sự công kích. Trong một thời điểm khi mà nhiều người đang lao động tích cực hơn bao giờ hết “để có kết cục tốt đẹp”, có sự oán giận lớn chống lại các nhóm như “những người mẹ trợ cấp” (đó là người phụ nữ trẻ tuổi chưa kết hôn hay có công ăn việc làm nhưng đã có con và được chính phủ trợ cấp).

Trong việc tìm hiểu mối quan hệ giữa niềm tin của người Mỹ và họ sống như thế nào, điều quan trọng là phải phân biệt được giữa chủ nghĩa lý tưởng và hiện thực. Các giá trị Mỹ như bình đẳng cơ hội và tự lực là các lý tưởng có thể không nhất thiết mô tả thực tế đời sống của người Mỹ. Chẳng hạn như, bình đẳng cơ hội là một lý tưởng không phải lúc nào cũng trở thành hiện thực. Trên thực tế, một số người có một cơ hội thành công tốt hơn những người khác. Những người được sinh ra trong các gia đình giàu có thì sẽ có nhiều cơ hội hơn những người xuất thân từ các gia đình nghèo khó hơn. Việc thừa hưởng tài sản mang lại cho một người một lợi thế rõ rệt. Nhiều người Mỹ da đen có ít cơ hội hơn những người Mỹ da trắng bình dân, và nhiều phụ nữ có ít cơ hội hơn đàn ông, mặc dù luật pháp là để

thúc đẩy bình đẳng cơ hội đối với tất cả các cá thể. Và nhiều người nhập cư hiện nay có ít cơ hội hơn so với những người đã nhập cư trước đó, khi đó có nhiều công việc lương cao trong các nhà máy, và nền kinh tế tăng trưởng nhanh hơn.

Thực tế là lý tưởng của người Mỹ chỉ được thực hiện một phần trong hiện thực cuộc sống, nhưng điều đó cũng không làm **giảm** tầm quan trọng của chúng. Nhiều người Mỹ vẫn tin vào lý tưởng đó và lý tưởng đó tác động mạnh mẽ đến cuộc sống thường nhật của họ. Khi chúng ta có thể hiểu được giá trị truyền thống cơ bản này của người Mỹ là gì và chúng có tác động như thế nào tới hầu hết mọi mặt đời sống ở nước Mỹ thì lúc đó chúng ta sẽ dễ dàng hiểu được người Mỹ đang nghĩ gì.

Sáu giá trị cơ bản được giới thiệu trong bài viết này - tự do cá nhân, tự lực, bình đẳng cơ hội, cạnh tranh, của cải vật chất, và lao động tích cực - không nói lên toàn bộ tính cách Mỹ. Đúng hơn, chúng phải được xem đến như các chủ đề được triển khai trong các đề cập của chúng ta về tôn giáo, cuộc sống gia đình, giáo dục, kinh doanh, và chính trị ■

Người dịch: Lê Thu Hằng

Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Nguồn: "The American Ways"